TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN THÀNH PHỐ HÀ NỘI ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** ----------***----------
Số: **387**/2023/QĐST-HNGĐ	*Long Biên, ngày 25 tháng 8 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 380/TLST-HNGĐ ngày 16/8/2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lại Thị Q , sinh năm 1987

Trú tại: U, phường G quận Long Biên, TP. Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T , sinh năm 1980

Trú tại: U, phường G quận Long Biên, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2017;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/NQ /UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án HNGĐ thụ lý số: 380/TLST-HNGĐ ngày 16/8/2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hào giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lại Thị Q và anh Nguyễn Văn T .

Giấy chứng nhận kết hôn số 169 ngày 23.10.2012 do Ủy ban nhân dân phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội cấp cho anh Nguyễn Văn T và chị Lại Thị Q không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Hai bên xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Khải L, sinh ngày 29/8/2013 và Nguyễn Khải H, sinh ngày 20/12/2015.

Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận để chị Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng)/ tháng/01 cháu cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu khác.

Anh T có quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Q tự nguyện chịu 75.000 đồng tiền án phí ly hôn, chịu thay cho anh T 75.000 đồng tiền án phí khi thuận tình ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0066157 ngày 16/8/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, Hà Nội, nay chuyển thành án phí ly hôn sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận
-VKS quận Long Biên;
-UBND p. Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội (Số vào sổ ĐKKH: 169 ngày 23/10/2012);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
Thẩm phán

Trần Xuân Hương